

Số: 152/2017/QĐST- HNGĐ

Thái Thụy, ngày 25 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 227/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 9 năm 2017 giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phạm Đức C, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Số nhà xy, khu x thị trấn D, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Bị đơn: Chị Lê Thị N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Số nhà xyz, khu y thị trấn D, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Đức C và chị Lê Thị N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Phạm Đức C và chị Lê Thị N có 01 (một) con chung là Phạm Đức M, sinh ngày 03/10/2014. Giao con chung Phạm Đức M cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con M mỗi tháng 1.000.000 đồng/01 tháng kể từ tháng 9/2017 đến khi con M tròn 18 tuổi. Anh C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Việc cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Đức C và chị Lê Thị N xác định anh chị không có tài sản chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Phạm Đức C nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng

án phí anh C đã nộp tại Biên lai số 0001151 ngày 14/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí. Anh C đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngày sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND thị trấn D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền